

Bản án số: **60/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 11/11/2019

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Long Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Minh Sinh.

Ông Nguyễn Văn Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Đào Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 58/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/10/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Chặc A K, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp A, xã V, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

- Bị đơn: Ông Lin, Jui - F, sinh năm 1978.

Địa chỉ: đường P, khóm B, làng P1, khu D, thành phố Đào Viên, Đài Loan.

(Bà Chặc A K, ông Lin, Jui - F vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Chặc A K trình bày:

Năm 2017, bà và ông Lin, Jui - F tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn, Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai đã cấp giấy chứng nhận kết hôn số 14/2017 ngày 02/02/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng không cùng chung sống với nhau, bà sống ở Việt Nam còn ông Lin, Jui – F sinh sống tại Đài Loan.

Vợ chồng bà sống xa cách nhau nên không thể quan tâm, chăm sóc nhau thường xuyên và do bất đồng ngôn ngữ, vợ chồng bà thường xuyên mâu thuẫn,

cải vã. Bà và ông Lin, Jui – F đã sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay, hiện tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Lin, Jui – F.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Lin, Jui – F trình bày:

Ông và bà Chặc A K quen biết nhau và quyết định tự nguyện đăng ký kết hôn, Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai đã cấp giấy chứng nhận kết hôn số 14/2017 ngày 02/02/2017. Do cá tính của vợ chồng không hợp, có sự khác biệt về quan điểm, công việc, nơi cư trú nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, nên không thể hòa giải, hàn gắn tình cảm. Ông và bà Chặc A K đã sống ly thân, hiện tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông đề nghị Tòa án chấp thuận cho ông và bà Chặc A K được ly hôn, chấm dứt quan hệ vợ chồng.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do đang cư trú tại Đài Loan và bận công việc riêng, không thể sang Việt Nam, ông đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

- Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về đường lối giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Chặc A K và ông Lin, Jui - F là hôn nhân hợp pháp, được Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 14/2017 ngày 02/02/2017.

Bà Chặc A K và ông Lin, Jui - F đều trình bày sau khi kết hôn, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hợp nhau, xa cách nơi ở, ngôn ngữ, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị: Cho bà Chặc A K được xin ly hôn ông Lin, Jui – F; Con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn là người có quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan) đang sinh sống ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Chặc A K và bị đơn ông Lin, Jui - F đều có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Chặc A K và ông Lin, Jui - F tự nguyện kết hôn vào năm 2017, được Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam cấp giấy chứng nhận kết hôn số 14/2017 ngày 02/02/2017. Hôn nhân của bà Chặc A K và ông Lin, Jui - F là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, bà Chặc A K yêu cầu ly hôn nên áp dụng Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

Bà Chặc A K và ông Lin, Jui - F đều trình bày sau khi kết hôn, vợ chồng không cùng chung sống với nhau, bà Chặc A K sinh sống ở Việt Nam còn ông Lin, Jui – F sống tại Đài Loan. Vợ chồng sống xa cách nhau nên không thể quan tâm, chăm sóc nhau và do bất đồng về ngôn ngữ nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Chặc A K với ông Lin, Jui – F.

[3.2] Về con chung: Bà Chặc A K và ông Lin, Jui – F đều trình bày không có và không yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Chặc A K và ông Lin, Jui – F đều trình bày không có và không yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Chặc A K phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 238, Điều 273, Điều 277, Điều 278, Điều 469, Điều 474 và Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 122, Điều 123, Điều 124 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Chặc A K đối với ông Lin, Jui - F.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Chặc A K được ly hôn với ông Lin, Jui - F.

- Về con chung: Không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Chặc A K phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nộp tại biên lai số 005386 ngày 05/6/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được tính trừ án phí bà Chặc A K phải chịu.

Bà Chặc A K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, ông Lin, Jui - F được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND huyện Đ;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Long Châu